

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 64/2018/HSST
Ngày: 14- 3- 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA- TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Minh Hạnh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Cát Tường
2. Ông Nguyễn Xuân Huân

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Quỳnh- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện VKSND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:
Bà Đoàn Lệ Mỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 14-3-2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 129/2018/TLST- HS ngày 05 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Cao Văn L - Sinh năm 1988; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu phố L, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn C và bà Trần Thị P; tiền án: ngày 25/9/2014 TAND thị xã S, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, ra trại tháng 1/2016, tiền sự: không. Hiện đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

-Bị hại: Chị Trần Thị T - sinh năm 1985
Địa chỉ: Phố 3, phường T, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 14h00’ ngày 12/9/2017, Cao Văn L một mình đi xe bus từ thành phố S lên thành phố H, tỉnh Thanh Hóa với mục đích lợi dụng

sơ hở của người dân để trộm cắp tài sản bán lấy tiền mua ma túy. Đến 16h00' cùng ngày, L đi bộ đến bờ đê kênh Bắc, phường T, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa thì phát hiện thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đỏ đen, BKS 36L8-2519 của chị Trần Thị T đang dựng trên bờ đê để hái rau gần đó, L đi lại chỗ dựng xe mô tô dùng tua vít hai cạnh giấu sẵn trong người, phá khóa xe mô tô rồi lên xe nổ máy phóng đi. Nghe thấy tiếng chị T tri hô, anh Nguyễn Văn C ở phố 2, phường T, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa đang ở gần đấy lấy xe máy của mình đuổi theo Cao Văn L. Nhìn thấy có người đuổi theo, L tăng ga xe máy bỏ chạy, đến gần Trung tâm phòng chống HIV tỉnh và công phụ bệnh viện Nhi thì L va chạm với xe tải phía trước ngã ra đường bất tỉnh nên được mọi người xung quanh đưa vào bệnh viện đa khoa Tỉnh Thanh Hóa cấp cứu. Sáng hôm sau L bỏ trốn khỏi bệnh viện và tiếp tục đi lang thang để trộm cắp xe mô tô ở địa bàn huyện X, tỉnh Thanh Hóa và bị Công an huyện X, tỉnh Thanh Hóa bắt giữ, khởi tố, tạm giam.

Tại biên bản định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 18/9/2017, giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đỏ đen, BKS 36L8-2519 mà Cao Văn L trộm cắp của chị Trần Thị T tại thời điểm bị mất trị giá 4.000.000đ.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đỏ đen, BKS 36L8-2519 Cao Văn L trộm cắp, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Trần Thị T, chị T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Chiếc tua vít hai cạnh mà L dùng phá khóa xe máy để trộm cắp là vật chứng của vụ án, sau khi trộm cắp chiếc xe máy L đã vút trên đường bỏ chạy và không nhớ vút ở đâu nên cơ quan điều tra không thu giữ được.

Tại cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 02/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Cao Văn L về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS 1999.

Tại phiên tòa, trong lời luận tội, đại diện VKSND TP. Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 BLHS 1999, đề nghị xử phạt bị cáo L mức án từ 12 đến 15 tháng tù. Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận, chỉ xin xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1. Tại phiên tòa, bị cáo Cao Văn L khai nhận: Khoảng 16h00' ngày 12/9/2017, tại bờ đê kênh Bắc, phường T, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa lợi dụng sơ hở của người bị hại, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đỏ đen, BKS 36L8-2519, trị giá 4.000.000đ. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với báo cáo của bị hại, cùng các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo Cao Văn L đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS 1999 như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là đúng pháp luật].

[2. Do muốn có tiền chi tiêu cá nhân và sử dụng ma túy nên bị cáo đã chuẩn bị công cụ phạm tội, lợi dụng chủ sở hữu sơ hở, thiếu cảnh giác trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất trật tự trị an, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, cần phải xử lý nghiêm. Nhân thân bị cáo đang có tiền án: ngày 25/9/2014 TAND thị xã S, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, ra trại tháng 1/2016, chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS 1999. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, hiện bị cáo tiếp tục phạm tội và đang bị tạm giam trong vụ án khác, chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật, không chịu rèn luyện bản thân. Nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục].

[3. Tuy nhiên, cần xem xét quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo (điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS 1999) giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo thành công dân tốt].

[4. Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về phần dân sự nên công nhận phần dân sự đã giải quyết xong].

[5. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật].

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 BLHS 1999. Khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên bố: Bị cáo Cao Văn L phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Cao Văn L: 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Trách nhiệm dân sự: Công nhận phần dân sự đã giải quyết xong.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7,9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc từ ngày niêm yết) bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; NBH
- VKSNDTPTH;
- Công an TP. Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Hồ Thị Minh Hạnh